

HTX

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 11555 /UBND-VP

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 12 năm 2016

V/v báo cáo 03 năm thực hiện
Luật Hợp tác xã năm 2012

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
CÔNG VĂN ĐẾN	
SỐ:	900
NGÀY:	06. 01. 2017
HUYỆN:	

Thực hiện yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 7348/BKHĐT-HTX ngày 12 tháng 9 năm 2016 về việc báo cáo 03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã (HTX) năm 2012, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu báo cáo tình hình, kết quả 03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh như sau:

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ KỂ TỪ KHI LUẬT HTX 2012 CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH (01/7/2013 đến ngày 01/7/2016):

1. Đánh giá chung về tình hình phát triển hợp tác xã :

a) Sau 03 năm triển khai thực hiện Luật HTX 2012, số lượng HTX tại thời điểm 01/7/2016 là 94 HTX (tăng 21 HTX so với thời điểm 01/7/2013 là 73 HTX), trong đó: số lượng HTX thành lập mới là 23 HTX; số lượng HTX đã chuyển đổi là 50 HTX; 21 HTX có thể sẽ ngưng hoạt động hoặc chuyển đổi loại hình kinh doanh khác sau 01/7/2016. Tính đến ngày 31/10/2016, trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có 75 HTX hoạt động theo Luật HTX 2012.

b) Tổng số thành viên tại thời điểm 01/7/2016 là 14.500 thành viên (tăng 2.044 thành viên so với thời điểm 01/7/2013 là 12.456 thành viên). Tổng số lao động là 3.010 người (giảm 420 lao động so với thời điểm 01/7/2013 là 3.430 lao động).

c) Hiệu quả hoạt động của HTX, Liên hiệp HTX:

- Tổng số vốn điều lệ tại thời điểm 01/7/2016 là 109,1 tỷ đồng (tăng 18,8 tỷ đồng so với thời điểm 01/7/2013 là 90,3 tỷ đồng).

- Tổng số vốn hoạt động tại thời điểm 01/7/2016 là 380,6 tỷ đồng (tăng 48 tỷ đồng so với thời điểm 01/7/2013 là 332,6 tỷ đồng).

- Thu nhập bình quân của thành viên, lao động tại thời điểm 01/7/2016 từ 5 -5,5 triệu đồng/người/tháng (tăng 1,37% so với thời điểm 01/7/2013 từ 3,5-4 triệu đồng/người/tháng).

d) Số lượng cán bộ quản lý tại thời điểm 01/7/2016 là 380 người (tăng 65 người so với thời điểm 01/7/2013 là 315 người).

2. Đánh giá kết quả phát triển HTX theo lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực nông nghiệp:

- Tại thời điểm 01/7/2016, số lượng các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp là 37 HTX (tăng 12 HTX so với thời điểm 01/7/2013). Tổng số thành viên của các HTX là 1100 thành viên (giảm 162 thành viên so với 01/7/2013). Lao động làm việc trong HTX là 1.186 người (giảm 262 lao động so với 01/7/2013). Số vốn điều lệ là 22,1 tỷ đồng (tăng 12,7 tỷ đồng so với 01/7/2013 là 9,4 tỷ đồng), số vốn hoạt động là 44,9 tỷ đồng (tăng 9,7 tỷ đồng so với 01/7/2013 là 35,2 tỷ đồng).

Các HTX nông nghiệp phát triển tương đối ổn định. Các HTX sản xuất lúa, trồng rau xanh ổn định việc gieo trồng, thuận lợi nguồn nước tưới tiêu, ít sâu bệnh nên sản lượng đạt năng suất khá.

- Các sản phẩm của các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp tiêu biểu như bưởi da xanh theo tiêu chuẩn Viet Gap (HTX Sông Xoài), thanh long ruột đỏ (HTX Hưng Thịnh), nhím giống, nhím thịt (HTX Hợp Thành), trứng gia cầm sạch (HTX Tam Phước), nhãn xoong com vàng (HTX Nhân Tâm), tiêu sọ (HTX Lộc Sinh), muối (HTX Chợ Bến), gà sạch (HTX Bình Sơn)... đã được thị trường ưa chuộng. HTX Hòa Thành (rượu Hòa Long), HTX Xà Bang (ca cao) đã có nhiều cố gắng cải tiến chất lượng và mẫu mã sản phẩm để tiếp cận thị trường.

2.2. Lĩnh vực thủy sản:

- Tại thời điểm 01/7/2016, số lượng các HTX trong lĩnh vực thủy sản là 15 HTX (tăng 04 HTX so với thời điểm 01/7/2013). Tổng số thành viên của các HTX là 151 thành viên (giảm 38 thành viên so với 01/7/2013). Lao động làm việc trong HTX là 186 người (giảm 150 lao động so với 01/7/2013). Số vốn điều lệ là 20,6 tỷ đồng (tăng 6,5 tỷ đồng so với 01/7/2013 là 14,1 tỷ đồng), số vốn hoạt động là 41,7 tỷ đồng (tăng 15,3 tỷ đồng so với 01/7/2013 là 26,4 tỷ đồng).

Các HTX thủy sản hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực nuôi trồng, đánh bắt và dịch vụ thủy sản.

- Về khai thác đánh bắt và dịch vụ hậu cần thủy sản có HTX thủy sản Quyết Thắng là mô hình tổ chức sản xuất, dịch vụ thành công nhờ cung ứng hậu cần cho ghe đánh bắt xa bờ, tiêu thụ sản phẩm đầu ra cho xã viên, đã xây dựng nhà lồng phân loại cá tại cảng cá Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Hợp tác xã thủy sản Đức Thịnh ngoài lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, hợp tác xã còn đầu tư nhà hàng để kinh doanh dịch vụ tiêu thụ sản phẩm cho xã viên hợp tác xã. HTX Len chuyên nuôi cá nước ngọt ở xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ có sản lượng 30-50 tấn/tháng, ổn định thu nhập cho bà con xã viên. HTX giống thủy sản Thành Phát vừa mới thành lập bước đầu nhập tôm giống thẻ về cung cấp cho thành viên. Các HTX nuôi hàu thương phẩm trên địa bàn xã Long Sơn (Tp. Vũng Tàu) như

HTX thủy sản Thành Đạt, HTX thủy sản Hiệp Thành cho ra chất lượng hàng thương phẩm có giá trị cao trên thị trường tiêu dùng.

2.3. Lĩnh vực vận tải:

- Tại thời điểm 01/7/2016, số lượng các HTX trong lĩnh vực vận tải là 13 HTX (tăng 02 HTX so với thời điểm 01/7/2013). Tổng số thành viên của các HTX là 518 thành viên (giảm 31 thành viên so với 01/7/2013). Lao động làm việc trong HTX là 848 người (tăng 16 lao động so với 01/7/2013). Số vốn điều lệ là 6,5 tỷ đồng (giảm 6,3 tỷ đồng so với 01/7/2013 là 12,8 tỷ đồng), số vốn hoạt động là 69,4 tỷ đồng (không tăng/giảm so với thời điểm 01/7/2013).

- Các HTX vận tải có ưu thế là tập hợp được các hộ cá thể vào tổ chức vận tải, phổ biến các chính sách, pháp luật về hoạt động vận tải tốt hơn, huy động được vốn bằng phương tiện vận tải để cùng kinh doanh đạt hiệu quả. Công tác điều hành vận tải ở các HTX, chi nhánh HTX từng bước được nâng cao như điều hành tuyến xe buýt số 6 của HTX vận tải Bà Rịa, tuyến xe buýt số 1 và số 4 của HTX vận tải Thắng Lợi. HTX vận tải Châu Đức với mô hình xe đưa rước học sinh vùng sâu, vùng xa.

2.4. Lĩnh vực tín dụng:

- Trên địa bàn tỉnh hiện có 7 Quỹ tín dụng nhân dân (bằng với số lượng Quỹ tại thời điểm 01/7/2013). Số vốn điều lệ là 22,9 tỷ đồng (tăng 700 triệu đồng so với thời điểm 01/7/2013 là 22,2 tỷ đồng). Tổng nguồn vốn hoạt động là 211,6 tỷ đồng (tăng 19,9 tỷ đồng so với thời điểm 01/7/2013 là 191,7 tỷ đồng). Số lượng thành viên là 11.837 (tăng 2.309 thành viên so với thời điểm 01/7/2013) và không tăng/giảm về số (78) lao động.

- Nhìn chung hoạt động các Quỹ TDND trên địa bàn có chiều hướng ổn định góp phần đẩy lùi nạn tín dụng đen trên thị trường tín dụng ở các địa bàn ở nông thôn và thành thị, kết quả kinh doanh của các quỹ có phát triển nhưng kết quả chưa cao. Khó khăn cho các Quỹ tín dụng hiện nay là việc hỗ trợ thuê đất để xây dựng trụ sở chưa được quan tâm so với các lĩnh vực khác; công tác đào tạo tập huấn còn phải chịu sự ràng buộc từ Hiệp hội quỹ tín dụng trung ương.

2.5. Lĩnh vực thương mại-dịch vụ:

- Tại thời điểm 01/7/2016, số lượng các HTX trong lĩnh vực thương mại-dịch vụ là 22 HTX (tăng 03 HTX so với thời điểm 01/7/2013). Tổng số thành viên của các HTX là 894 thành viên (giảm 34 thành viên so với 01/7/2013). Lao động làm việc trong HTX là 712 người (giảm 24 lao động so với 01/7/2013). Số vốn điều lệ là 37 tỷ đồng (tăng 2 tỷ đồng so với 01/7/2013 là 35 tỷ đồng), số vốn hoạt động là 13 tỷ đồng (không tăng/giảm so với thời điểm 01/7/2013).

- Một số HTX hoạt động hiệu quả như: HTX lương thực Thái Hùng kinh doanh gạo nhận danh hiệu huy chương vàng thực phẩm sạch, an toàn vì sức khỏe

người tiêu dùng năm 2015 do Viện thực phẩm Việt Nam trao tặng; HTX xây dựng Côn Đảo thường xuyên tạo việc làm cho thành viên. Các HTX dịch vụ du lịch đang dần ổn định, cải thiện và nâng cao chất lượng phục vụ du lịch hướng tới thành phố biển Vũng Tàu sạch-thân thiện.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT HTX NĂM 2012:

1. Tình hình xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật:

Thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, Tỉnh ủy và UBND Tỉnh đã ban hành một số văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo điều hành về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

- Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị 35-CT/TU ngày 19/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành:

+ Quyết định 1377/QĐ-UBND ngày 04/7/2014 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và Luật HTX 2012.

+ Quyết định 1405/QĐ-UBND ngày 6/6/2016 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh BR-VT; Quyết định 1395/QĐ-UBND ngày 6/6/2016 về việc kiện toàn Tổ Điều hành và Tư vấn giúp việc Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh BR-VT.

+ Công văn 913/UBND-VP ngày 15/2/2016 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật HTX.

2. Công tác triển khai, giám sát thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn.

a) Tình hình triển khai hướng dẫn và thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về HTX: Hàng năm, Tỉnh tổ chức từ khoảng từ 8-10 lớp tập huấn, tuyên truyền về Luật HTX 2012 và các văn bản, chính sách pháp luật có liên quan đến kinh tế tập thể đến các HTX trên địa bàn tỉnh, các cán bộ phụ trách về kinh tế tập thể ở các địa phương.

b) Tình hình đăng ký lại HTX theo Luật HTX 2012

- Tổng số HTX phải chuyển đổi theo Luật HTX 2012: 72 HTX

- Tổng số HTX đã chuyển đổi: 50/72 HTX (đạt 69,44%), các HTX này đã hoàn thành việc đăng ký lại HTX theo Luật HTX năm 2012.

- Số HTX còn lại (21 HTX) chưa thực hiện việc chuyển đổi có thể sẽ ngưng hoạt động hoặc chuyển đổi loại hình kinh doanh khác.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể.

a) *Ban hành và thực hiện các chính sách hỗ trợ HTX:* Giai đoạn 2013-2016, UBND Tỉnh đã ban hành một số Chương trình, Kế hoạch để triển khai, thực hiện các chính sách hỗ trợ kinh tế tập thể, cụ thể như sau:

- Ban hành Quyết định 19/2013/QĐ-UBND ngày 17/4/2013 của UBND tỉnh Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2013-2015 để hỗ trợ HTX.

- Triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển HTX theo Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015-2020: UBND Tỉnh đã ban hành Kế hoạch đổi mới, phát triển hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2016-2020 kèm theo Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 23/9/2015.

- Ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể hàng năm và Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể 5 năm 2016-2020 (Kế hoạch Số 66/KH-UBND ngày 25/8/2015 của UBND tỉnh).

b) Tăng cường năng lực quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể :

Sau khi Luật HTX năm 2012, Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 và các văn bản có liên quan có hiệu lực thi hành, công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể được quan tâm hơn, đã thực hiện việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể cấp Tỉnh và cấp huyện; tổ chức giao ban kinh tế tập thể với các địa phương và Sở, ban ngành và tổ chức hợp giao ban khôi theo định kỳ hàng quý để trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm và tháo gỡ những khó khăn cho các HTX; Ở cấp tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thực hiện vai trò đầu mối trong việc tổng hợp xây dựng các chiến lược, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế hợp tác, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành chính sách và các văn bản chỉ đạo điều hành về phát triển kinh tế tập thể ở địa phương; Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện cũng đã thể hiện được vai trò quản lý, hỗ trợ KTTT ở địa phương mình quản lý. Cán bộ quản lý các cấp cũng đã nhận thức được vai trò trách nhiệm của mình trong việc tuyên truyền, hỗ trợ phát triển HTX.

Tuy nhiên, công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể vẫn còn nhiều bất cập chưa đáp ứng được yêu cầu. Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể còn thiếu về số lượng, trình độ, kinh nghiệm và kỹ năng quản lý kinh tế tập thể còn hạn chế và chủ yếu là kiêm nhiệm, nên việc nắm bắt các chủ trương, cơ chế, chính sách, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho HTX còn hạn chế, chưa kịp thời; việc tham mưu đề xuất về chủ trương,

cơ chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy kinh tế tập thể cho phù hợp còn chậm; chính quyền các địa phương nhất là cơ sở xã, phường còn lúng túng trong công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể và chưa thường xuyên quan tâm nhiều đến kinh tế tập thể.

III. CÁC VẤN ĐỀ TỒN TẠI, KHÓ KHĂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Các vấn đề tồn tại, khó khăn

- Tình hình khó khăn chung của nền kinh tế đã ít nhiều ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh, thu nhập của khu vực kinh tế tập thể. Tình trạng “được mùa rớt giá, được giá mất mùa” thường xuyên xảy ra đối với trồng trọt, chăn nuôi; qui mô hoạt động của các hợp tác xã còn nhỏ, vốn ít, chất lượng và hiệu quả hoạt động chưa cao; các HTX chưa chủ động phát huy nội lực và liên kết hợp tác với loại hình doanh nghiệp khác để mở rộng thị trường nên sức cạnh tranh hàng hóa, dịch vụ còn yếu; người lao động đa số hạn chế về trình độ, tay nghề, ít vốn nên HTX khó khăn trong việc huy động vốn; nhận thức của một bộ phận xã viên về vai trò, vị trí của hợp tác xã kiểu mới còn chưa rõ ràng, nên còn do dự trong làm ăn, chưa mạnh dạn đầu tư vào hợp tác xã; chưa sử dụng hợp lý các nguồn hỗ trợ của nhà nước.

- Việc thực thi áp dụng các chính sách hỗ trợ, khuyến khích của nhà nước đối với hợp tác xã vào thực tế còn nhiều vướng mắc, bất cập. Việc xây dựng, nhân rộng các mô hình mới, hợp tác xã điển hình tiên tiến còn chậm, chưa vững chắc. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý hợp tác xã còn nhiều mặt hạn chế. Công tác tham mưu cho Đảng, Nhà nước để bổ sung, hoàn thiện chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách phát triển khu vực kinh tế tập thể chưa được nhiều và chất lượng chưa cao; đội ngũ cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm theo dõi HTX ở các cấp, các ngành còn thiếu và còn hạn chế năng lực thực tiễn.

- Năng lực quản lý của cán bộ hợp tác xã đa phần còn yếu và thiếu về nhiều mặt; chế độ sổ sách, báo cáo, kế toán chưa được chấp hành đầy đủ; công tác kiểm toán nội bộ ở nhiều hợp tác xã chưa thực hiện dẫn đến sự thiếu tin tưởng của xã viên vào hoạt động của hợp tác xã; chưa xây dựng được phương án sản xuất kinh doanh khả thi và cụ thể.

2. Nguyên nhân:

- Sức ép cạnh tranh tăng cao trong nền kinh tế thị trường, nhất là trong giai đoạn mở cửa hội nhập với quốc tế hiện nay, trong khi quy mô của các hợp tác xã còn nhỏ lẻ.

- Cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể vẫn chưa hoàn thiện, chưa phát huy được việc tác động vào sự phát triển của nền kinh tế tập thể.

- Trình độ quản lý của đội ngũ lãnh đạo hợp tác xã còn hạn chế, tính chất lao động thủ công còn chiếm tỉ trọng cao, chưa ứng dụng kịp thời các khoa học công nghệ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh; một bộ phận xã viên nhận thức chưa cao về vai trò, vị trí của hợp tác xã kiểu mới, chưa mạnh dạn góp vốn đầu tư vào hợp tác xã.

- Thiếu quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chương trình hoặc đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể xây dựng và phát triển kinh tế tập thể ở địa phương; thiếu cơ chế kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, kế hoạch giải pháp về kinh tế tập thể.

- Sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong việc thực hiện các chính sách còn hạn chế; Một số ban, ngành, đoàn thể ở địa phương chưa tích cực tham gia, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ còn chưa được kịp thời, công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật còn chậm.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là: Các cấp ủy đảng, chính quyền chú trọng công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về phát triển kinh tế tập thể một cách đầy đủ, thường xuyên kịp thời; tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, trong việc triển khai tổ chức thực hiện, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ đảng viên trong chỉ đạo vận động tổ chức thực hiện.

Hai là: Phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể trong việc triển khai thực hiện các Chương trình, kế hoạch về phát triển kinh tế tập thể của tỉnh, gắn với trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu các ngành, các cấp. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước của cán bộ ở cơ sở xã, phường nhằm giúp đỡ, tạo điều kiện, cũng như giám sát các hoạt động kinh tế tập thể trên địa bàn.

Ba là: Tạo ra các cơ chế hỗ trợ thiết thực hợp lý cho các hoạt động của HTX, phát triển các hoạt động liên kết hợp tác giữa các HTX, giữa HTX với các loại hình doanh nghiệp khác; chú trọng xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến; xây dựng các gương điển hình sản xuất kinh doanh tốt trên lĩnh vực kinh tế tập thể, tuyên truyền làm cho người dân được thuyết phục yên tâm, hăng hái tham gia các hoạt động kinh tế tập thể.

4. Đề xuất giải pháp:

- Tăng cường hơn nữa về công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến các chính sách, pháp luật về kinh tế tập thể, HTX thông qua các hình thức như: hội thảo, hội thi, tham quan thực tế các mô hình HTX; tư vấn thành lập HTX cho các đối tượng để phát triển HTX.

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước đối với lĩnh vực kinh tế tập thể thông qua việc phân công các cơ quan tham mưu quản lý nhà nước ngành của tỉnh, xây dựng kế hoạch, chương trình công tác hàng năm, 05 năm, đưa nội dung và các chỉ

tiêu phát triển kinh tế tập thể vào chương trình kế hoạch của các cấp chính quyền, các ngành chức năng, đồng thời tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Nghị quyết có tổng kết hàng năm, hội nghị tổng kết từng giai đoạn kế hoạch, chương trình.

- Tăng cường về công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cán bộ quản lý HTX. Giai đoạn 2016-2021 tập trung bồi dưỡng kỹ năng quản trị HTX thích ứng với cơ chế thị trường cho lãnh đạo HTX.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả 03 năm thực hiện Luật HTX năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu./.

(Đính kèm 04 biểu phụ lục).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch tỉnh;
- Sở KH&ĐT; Tài chính; NNPTNT; TNMT; CTg; XD; GTVT; VHTT&DL; KHCN;
- Cục Thuế tỉnh;
- NHNNVN chi nhánh tỉnh;
- LMHTX tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- Lưu: VT, KTN (KT4) (2)



KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *Đinh*

ong
Nguyễn Thành Long

Phụ lục 3

TỈNH HÌNH ĐĂNG KÝ LẠI, CHUYỂN ĐỔI HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ

STT	Loại hình / lĩnh vực	ĐVT	Tổng số	Trong đó:		Số phải chuyển đổi, đăng ký lại theo Luật HTX 2012	Trong đó				Giải thể, chờ giải thể
				Tổng số đang hoạt động	Tổng số tạm ngừng hoạt động		Đã chuyển đổi theo Luật HTX 2012	Đã đăng ký lại theo Luật HTX 2012	Đã chuyển đổi sang loại hình tổ chức khác	Chưa đăng ký lại, chưa chuyển đổi theo Luật HTX 2012	
1	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9+10 +11	8	9	10	11	12=4-7
I	Tổng số HTX, trong đó:	HTX	94	73	21	72	50	50	0	21	21
1	Lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	HTX	51	45	6	35	27	27		6	6
2	Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX	-			-					
3	Lĩnh vực xây dựng	HTX	-			-					
4	Lĩnh vực tín dụng	HTX	7	7	-	7	7	7			
5	Lĩnh vực thương mại	HTX	23	12	11	19	9	9		11	11
6	Lĩnh vực vận tải	HTX	13	9	4	11	7	7		4	4
7	Lĩnh vực khác	HTX	-			-					
II	Tổng số LHHTX, trong đó:	LHHTX	2	-	2	-	-	-	-	-	2
1	Lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	LHHTX	-			-					-
2	Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	LHHTX	-			-					-
3	Lĩnh vực xây dựng	LHHTX	-			-					-
4	Lĩnh vực tín dụng	LHHTX	-			-					-
5	Lĩnh vực thương mại	LHHTX	2	-	2	-	-	-		-	2
6	Lĩnh vực vận tải	LHHTX	-			-					-
7	Lĩnh vực khác	LHHTX	-			-					-





Phụ lục 1

CHỈ TIÊU CƠ BẢN PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm			
			2013	2014	2015	Ước 2016
I	Hợp tác xã					
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%				
2	Tổng số hợp tác xã	HTX	75	83	92	78
	<i>Trong đó:</i>					
	<i>Số HTX thành lập mới</i>	HTX	8	9	10	11
	<i>Số HTX giải thể</i>	HTX	4	1	1	2
3	Tổng số thành viên HTX	Thành viên	12,156	13,278	14,812	11,550
	<i>Trong đó:</i>					
	<i>Số thành viên mới</i>	Thành viên	600	670	710	320
4	Tổng số lao động thường xuyên trong HTX	Người	3,200	3,500	2,661	3,050
	<i>Trong đó:</i>					
	<i>Số lao động thường xuyên mới</i>	Người	270	355	265	389
	<i>Số lao động là thành viên HTX</i>	Người	1,540	2,695	2,049	2,320
5	Doanh thu bình quân một HTX	Tr đồng/năm	1,300	1,350	1,400	1,400
	<i>Trong đó:</i>					
	<i>Doanh thu của HTX với thành viên</i>	Tr đồng/năm	949	1,000	1,070	1,120
6	Lãi bình quân một HTX	Tr đồng/năm	90	90	100	100
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX	Tr đồng/năm	45	48	50	50
8	Tổng số cán bộ quản lý HTX	Người	300	332	368	312
	<i>Trong đó:</i>					
	<i>Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp</i>	Người	111	143	184	159
	<i>Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên</i>	Người	29	37	44	34
II	Liên hiệp Hợp tác xã					
1	Tổng số liên hiệp Hợp tác xã	LHHTX	2	2	2	-
	<i>Trong đó:</i>					
	<i>Số LHHTX thành lập mới</i>	LHHTX				
	<i>Số LHHTX giải thể</i>	LHHTX				
2	Tổng số HTX thành viên	HTX	8	8	8	-
3	Tổng số lao động trong LHHTX	Người				

Phụ lục 2

SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ PHÂN LOẠI THEO NGÀNH NGHỀ

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm			
			2013	2014	2015	2016
I	Hợp tác xã					
	Tổng số hợp tác xã	HTX	75	83	92	78
	Chia ra:					
1	HTX nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	HTX	39	44	51	45
2	HTX công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX				
3	HTX xây dựng	HTX				
4	HTX tín dụng	HTX	7	7	7	7
5	HTX thương mại- Dịch vụ	HTX	18	20	21	17
6	HTX vận tải	HTX	11	12	13	9
7	HTX khác	HTX				
II	Liên hiệp hợp tác xã					
	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LHHTX	2	2	2	-
	Chia ra:					
1	LHHTX nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	LHHTX				
2	LHHTX công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	LHHTX				
3	LHHTX xây dựng	LHHTX				
4	LHHTX tín dụng	LHHTX				
5	LHHTX thương mại	LHHTX	2	2	2	-
6	LHHTX vận tải	LHHTX				
7	LHHTX khác	LHHTX				